

Hỗn hợp xác minh tên miền (DKIM) và Zimbra Mail Server

Authored by: [Aero.ng Võ Khoa](#) [info@vinastar.net]
Saved From: <https://doc.vinastar.net/article.php?id=71>

Thực hiện xác minh tên miền (DKIM) cho phép máy chủ xác minh trách nhiệm của trang web. DKIM là một cách để xác minh rằng một email đến từ một địa chỉ cụ thể là do chính chủ sở hữu của nó gửi ra. Điều này giúp tăng cường bảo mật và giảm thiểu rủi ro về spam.

Bước 1: Cài đặt Zimbra 8.0, sau đó thêm ký DKIM vào thư mục Zimbra. Ký có sẵn. Vì vậy, chúng ta cần thêm ký DKIM vào thư mục Zimbra. Sau đó, bao gồm cả tên miền trong bí danh. Thiếu bước này sẽ làm hỏng xác minh tên miền.

- Chạy `zmdkimkeyutil` để thêm các khóa và báy vào DKIM. Đây là lệnh để thêm ký DKIM vào thư mục Zimbra. Ký có sẵn. Vì vậy, chúng ta cần thêm ký DKIM vào thư mục Zimbra. Sau đó, bao gồm cả tên miền trong bí danh. Thiếu bước này sẽ làm hỏng xác minh tên miền.
- Cấp quyền cho máy chủ DNS để xác minh tên miền. DNS là một cơ sở dữ liệu lưu trữ thông tin về các tên miền và địa chỉ IP. Để xác minh tên miền, chúng ta cần cấp quyền cho máy chủ DNS để xác minh tên miền.

Zmdkimkeyutility nên ở đây để chạy trên máy chủ.

Tiền đề: zmdkimkeyutil

Kích hoạt lệnh zmdkimkeyutil cho phép báy thay đổi hiến các thao tác sau:

- Thêm dấu ghi DKIM vào tên miền không ở đây để xác minh tên miền.
- Cấp quyền cho tên miền để xác minh tên miền.
- Truy vấn tên miền để xác minh tên miền.
- Xóa dấu ghi DKIM cho tên miền.

Tên miền "example.com" sẽ ở đây để xác minh tên miền. Thay đổi nó thành tên miền.

Thêm DKIM cho tên miền máy chủ trên Zimbra bằng câu lệnh sau:

```
/opt/zimbra/libexec/zmdkimkeyutil -a -d example.com
```

Sau khi đã ghi tên miền vào DNS, chúng ta cần thêm tên miền vào máy chủ. Để làm điều này, chúng ta cần thêm tên miền vào máy chủ.

```
[zimbra@mail root]$ /opt/zimbra/libexec/zmdkimkeyutil -u -d dangvankien.com
DKIM Data added to LDAP for domain dangvankien.com with selector
99B61B3A-804D-11EA-8D70-1085258BF019
Public signature to enter into DNS:
```

99B61B3A-804D-11EA-8D70-1085258BF019._domainkey IN TXT ("v=DKIM1; k=rsa; "

"p=MIGfMA0GCSqGSIb3DQEBAQUAA4GNADCBiQKBgQCeDZa9HPmRrsAqwXuljxRtF+nPaCfUwD3jVH8+cTNwJC
); ----- DKIM key 99B61B3A-804D-11EA-8D70-1085258BF019 for dangvankien.com

Cáºp nháºt láºji DKIM trên tên miá»n Ä‘ã cáº¥u hình DKIM sáºµn trên Zimbra:

```
/opt/zimbra/libexec/zmdkimkeyutil -u -d example.com
```

Khi các khóa DKIM Ä‘Æ°á»£c cáºp nháºt, máy chủ»§ DNS sáº½ cáº§n Ä‘Æ°á»£c táº£i láºji vá»i báº£n ghi TXT má»i. Báºjn nén Ä‘á»f láºji báº£n ghi TXT trÆ°á»c Ä‘ó trong DNS trong má»™t khoáº£ng thá»i gian Ä‘á»f cho phép xác minh các email Ä‘ã Ä‘Æ°á»£c ký vá»i khóa trÆ°á»c Ä‘á»f tiáº¿p tá»¥c thành công.

Xóa DKIM tên miá»n Ä‘ã có sáºµn trên zimbra:

```
/opt/zimbra/libexec/zmdkimkeyutil -r -d example.com
```

Lá»¥y dá»¬ liá»‡u DKIM Ä‘Æ°á»£c IÆ°u trá»¬ cho má»™t miá»•n

```
/opt/zimbra/libexec/zmdkimkeyutil -q -d example.com
```

Lá»‡nh nà» sáº½ xuáº¥t táº¥t cáº£ thông tin DKIM Ä‘Æ°á»£c IÆ°u trá»¬, cá»¥ thá»ƒ

DKIM Domain

DKIM Selector

DKIM Private Key

DKIM Public Signature

DKIM Identity